

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ M
TỈNH TIỀN GIANG
Số: 58/2023/QĐST-DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
M, ngày 07 tháng 08 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 07 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 296/2022/TLST-DS ngày 31 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Chị **Trần Thảo L**, sinh năm 1982;

Địa chỉ: N, Phường T, TP M, tỉnh Tiền Giang.

Anh **Nguyễn Hoàng A**, sinh năm 1981 trú tại B, Phường N, TP M, tỉnh Tiền Giang là người đại diện theo ủy quyền của chị **Trần Thảo L** (Văn bản ủy quyền số 16851 ngày 10/10/2022).

Địa chỉ liên lạc: L, Phường N, TP M, tỉnh Tiền Giang.

* **Bị đơn:** **Hợp tác xã N.**

Địa chỉ: Số N, Phường B, TP M, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Hồ Quang B** – Giám đốc Hợp tác xã N.

Địa chỉ: A, Phường B, TP M, tỉnh Tiền Giang.

* **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Bà **Đặng Ngọc Kim C**, sinh năm 1962.

Địa chỉ: H, Phường B, TP M, tỉnh Tiền Giang.

2. Ông **Đào Văn L**, sinh năm 1950.

Địa chỉ: N, Phường T, TP M, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Hoàng A - Đại diện theo ủy quyền của chị Trần Thảo L và Hợp tác xã N – Đại diện theo pháp luật ông Hồ Quang B thỏa thuận thống nhất các vấn đề cụ thể như sau:

1/ Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn chị Trần Thảo L là anh Nguyễn Hoàng A và Đại diện theo pháp luật của Hợp tác xã N là ông Hồ Quang B thỏa thuận thống nhất chấm dứt Hợp đồng bán nhà, đất lập ngày 13/05/2022 tại Văn phòng Hợp tác xã N giữa chị Trần Thảo L (Bên B là bên mua) và Hợp tác xã N (Bên A là bên bán). Hợp tác xã N – Đại diện theo pháp luật ông Hồ Quang B thống nhất hoàn trả cho chị Trần Thảo L tổng số tiền là 3.200.000.000 đồng (trong đó gồm: 2.500.000.000 đồng là tiền đặt cọc; 700.000.000 đồng là tiền bồi thường phạt cọc theo thỏa thuận).

2/ Ngày 28/08/2023: Hợp tác xã N hoàn trả cho chị Trần Thảo L tổng số tiền 3.200.000.000 đồng (Ba tỷ hai trăm triệu đồng) là hoàn tất.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí: Hợp tác xã N tự nguyện chịu 48.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho chị Trần Thảo L số tiền tạm ứng án phí 56.000.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0022874 ngày 31 tháng 10 năm 2022 của Chi Cục thi hành án dân sự thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- VKSND TP M, TG;
- Chi cục THADS TP M, TG;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

Võ Thị Thuận Thảo

